

Số: 615/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Tư vấn, dịch vụ quản lý tài chính và tài sản công trực thuộc Sở Tài chính

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BNV ngày 28/6/2024 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2022/TT-BNV ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn về vị trí việc làm công chức lãnh đạo, quản lý; nghiệp vụ chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức hành chính và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung; hỗ trợ, phục vụ trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Công văn số 64/BNV-CCVC ngày 05/01/2024 của Bộ Nội vụ về việc xác định cơ cấu ngạch công chức và cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND ngày 05/10/2023 của UBND tỉnh Bắc Ninh sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định phân cấp quản lý công tác tổ chức biên chế, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước; cán bộ, công chức

cấp xã tỉnh Bắc Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 09/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND tỉnh Bắc Ninh;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 319/TTr-SNV ngày 14/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Đề án vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của Trung tâm Tư vấn, dịch vụ quản lý tài chính và tài sản công trực thuộc Sở Tài chính như sau:

1. Tại điểm 3.1, khoản 3, mục V của Đề án

Sửa đổi bảng biểu thành:

TT	Tổ chức	Tổng số viên chức	Cơ cấu viên chức theo CDNN			
			Hạng II và tương đương		Hạng III và tương đương	
			Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng
1	Phòng Hành chính - Tổng hợp	5			50%	5
2	Phòng Nghiệp vụ	5			50%	5
Tổng cộng		10			100%	10

2. Bỏ các nội dung liên quan đến vị trí cán sự về hành chính - văn phòng quy định tại Phụ lục III, Phụ lục IV, Phụ lục V của Đề án.

3. Thay thế Bản mô tả vị trí việc làm ở nhóm chuyên môn dùng chung: Văn thư viên và Kế toán viên.

4. Sửa đổi các nội dung tại Phụ lục V đính kèm Đề án.

(Theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Rà soát, sắp xếp, bố trí viên chức theo Đề án vị trí việc làm đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026.

- Tuyển dụng; đào tạo; bồi dưỡng; sử dụng, quản lý viên chức theo danh mục vị trí việc làm; biên chế viên chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp, bản mô tả công việc theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có thay đổi về về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức hoặc có vướng mắc, bất cập, đơn vị đề xuất điều chỉnh, gửi về Sở Nội vụ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định. Trường hợp không có thay đổi thì Đề án vị trí việc làm được tiếp tục thực hiện ở giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

- Tham mưu UBND tỉnh trong việc kiểm tra, hướng dẫn tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định phân bổ số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định pháp luật, lộ trình thực hiện tinh giản biên chế theo quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Trung tâm Tư vấn, dịch vụ quản lý tài chính và tài sản công và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Vương Quốc Tuấn



**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH ĐỀ ÁN VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TRUNG TÂM TƯ
VẤN DỊCH VỤ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CÔNG**
(Kèm theo Quyết định số: 615 /QĐ-UBND ngày 06 /11 /2024
của UBND tỉnh Bắc Ninh)



**Phụ lục IV
DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ BẢN MÔ TẢ CÔNG VIỆC,
KHUNG NĂNG LỰC VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA TRUNG TÂM**

Tên Vị trí việc làm: Kế toán viên		Mã vị trí việc làm: TTTVDVQLTC&TSC-CMDC.02
		Ngày bắt đầu thực hiện: Từ ngày được UBND tỉnh phê duyệt Đề án
Quy trình công việc liên quan	<p>* Tài liệu liên quan đến vị trí việc làm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn. - Các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức đơn vị; - Các văn bản pháp luật và văn bản hướng dẫn liên quan khác. <p>* Quy trình công việc liên quan đến vị trí việc làm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình luân chuyển thông tin kế toán trong đơn vị; - Quy trình thanh toán của đơn vị; - Quy trình tổng hợp, lập báo cáo quyết toán; - Quy trình lập Báo cáo tài chính của đơn vị; - Các quy trình khác có liên quan đến công tác kế toán. 	

1. Mục tiêu vị trí việc làm

- Thực hiện công tác kế toán của đơn vị;
- Thực hiện hạch toán kế toán về thu, chi tài chính của đơn vị;
- Báo cáo tình hình thực hiện thu, chi tài chính của đơn vị cho các đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật và quy định của đơn vị.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Lãnh đạo đơn vị.

2. Các công việc và tiêu chí đánh giá

TT	Các nhiệm vụ, công việc		Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc
	Nhiệm vụ, Mảng công việc	Công việc cụ thể	
1	Ghi chép, phân tích số liệu kế toán	Ghi chép, tính toán, tổng hợp và phân tích số liệu kế toán phục vụ cho các phần hành, phân việc phụ trách, cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành tại đơn vị;	Số liệu, dữ liệu báo cáo, thống kê được tổng hợp, phân tích, đánh giá đầy đủ, kịp thời, chính xác, đáp ứng các yêu cầu quản lý
2	Thực hiện công tác kế toán, lập báo cáo kế toán	Tổ chức thực hiện công tác kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo kế toán quản trị, bảo quản,	Thực hiện nhiệm vụ đúng quy định, kế hoạch, đảm bảo tiến độ đề ra và chất lượng

		lưu trữ tài liệu kế toán, cung cấp thông tin thuộc phần hành, phần việc được phân công hoặc phụ trách;	công việc
3	Tự kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về kế toán, tài chính	- Triển khai thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính kế toán theo quy định;	Kịp thời tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện, đề xuất các giải pháp tháo gỡ, khắc phục
4	Phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí	- Tổ chức phân tích, đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí thuộc phần hành, phần việc phụ trách và đề xuất biện pháp quản lý, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn vốn hoặc kinh phí;	Số liệu, dữ liệu báo cáo, thống kê được tổng hợp, phân tích, đánh giá đầy đủ, kịp thời, chính xác, đáp ứng các yêu cầu quản lý
5	Tham gia ý kiến văn bản quy phạm pháp luật	- Tham gia ý kiến văn bản quy phạm pháp luật về kế toán; hướng dẫn về chế độ nghiệp vụ kế toán.	
6	Các nhiệm vụ khác theo phân công của Lãnh đạo đơn vị	Thực hiện các hoạt động cụ thể do Lãnh đạo đơn vị giao.	Hoàn thành theo yêu cầu của Lãnh đạo đơn vị.

3. Các mối quan hệ công việc

3.1. Bên trong

Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi	Quản lý trực tiếp	Các đơn vị phối hợp chính
Lãnh đạo đơn vị	Không	- Các VTVL khác thuộc đơn vị; - Các đơn vị khác có cùng mảng nhiệm vụ chính

3.2. Bên ngoài

Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính	Bản chất quan hệ
Các tổ chức, đơn vị có liên quan.	- Tham gia các cuộc họp có liên quan. - Cung cấp các thông tin theo yêu cầu. - Thu thập các thông tin cần thiết cho việc thực hiện công việc chuyên môn. Toán trưởng- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu

4. Phạm vi quyền hạn

TT	Quyền hạn cụ thể
4.1	Được chủ động về phương pháp thực hiện công việc được giao

4.2	Tham gia ý kiến hoặc kiến nghị trong điều động viên chức thuộc đơn vị
4.3	Được cung cấp thông tin về công tác chỉ đạo điều hành của cơ quan trong phạm vi nhiệm vụ được giao
4.4	Được yêu cầu cung cấp thông tin, đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao
4.5	Được tham gia các cuộc họp liên quan

5. Các yêu cầu về trình độ, năng lực

5.1. Yêu cầu về trình độ

Nhóm yêu cầu	Yêu cầu cụ thể
Trình độ đào tạo, bồi dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành kế toán, kiểm toán, tài chính - Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kế toán hoặc có chứng chỉ kiểm toán viên theo quy định của Luật kiểm toán độc lập hoặc chứng chỉ kế toán viên theo quy định của Luật kế toán hoặc chứng chỉ chuyên gia kế toán hoặc chứng chỉ kế toán do tổ chức nước ngoài hoặc tổ chức nghề nghiệp nước ngoài được Bộ Tài chính Việt Nam thừa nhận
Kinh nghiệm (thành tích công tác)	Có kinh nghiệm công tác phù hợp với vị trí việc làm
Phẩm chất cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, quy định của cơ quan, đơn vị. - Tinh thần trách nhiệm cao với công việc với tập thể, phối hợp công tác tốt - Trung thực, liêm khiết, kiên định nhưng biết lắng nghe - Điềm tĩnh, cẩn thận - Khả năng sáng tạo, tư duy độc lập - Khả năng đoàn kết nội bộ - Phẩm chất khác (phù hợp với yêu cầu của VTVL).
Các yêu cầu khác	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng, đề xuất những chủ trương, giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến mảng công việc được phân công và liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị đang công tác; - Có khả năng tổ chức triển khai nghiên cứu, thực hiện các đề tài, đề án thuộc lĩnh vực chuyên môn; - Hiểu biết về lĩnh vực công tác kế toán nhà nước và định hướng phát triển. - Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản và sử dụng được ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí việc làm.

5.2. Các năng lực

Nhóm năng lực	Tên năng lực	Cấp độ
---------------	--------------	--------

Nhóm năng lực chung	• Đạo đức và bản lĩnh	5
	• Tổ chức thực hiện công việc	2-3
	• Soạn thảo và ban hành văn bản	2-3
	• Giao tiếp ứng xử	2-3
	• Quan hệ phối hợp	2-3
	• Sử dụng ngoại ngữ	Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm
	• Sử dụng công nghệ thông tin	
Nhóm năng lực chuyên môn	• Khả năng tham mưu xây dựng các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm)	2-3
	• Khả năng hướng dẫn thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm)	2-3
	• Khả năng kiểm tra việc thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm)	2-3
	• Khả năng thẩm định, góp ý các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm)	2-3
	• Khả năng thực hiện hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm)	2-3
Nhóm năng lực quản lý	• Tư duy chiến lược	1-3
	• Quản lý sự thay đổi	1-3
	• Ra quyết định	1-3
	• Quản lý nguồn lực	1-3
	• Phát triển đội ngũ	1-3

Tên Vị trí việc làm: Văn thư viên	Mã vị trí việc làm: TTTVDVQLTC&TSC-CMDC.03
	Ngày bắt đầu thực hiện: Từ ngày được UBND tỉnh phê duyệt Đề án
Địa điểm làm việc:	Địa điểm làm việc: Địa điểm làm việc: Trung tâm Tư vấn, dịch vụ quản lý tài chính và tài sản công- Số 04 Lý Thái Tổ, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.
Quy trình công việc liên quan:	Các văn bản, quy định hiện hành về công tác hoạch định và thực thi chính sách về văn thư

1. Mục tiêu vị trí việc làm

Triển khai hoạt động văn thư của cơ quan, tổ chức hoặc trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ văn thư theo mảng công việc được phân công.

2. Các công việc và tiêu chí đánh giá

TT	Các nhiệm vụ, công việc		Tiêu chí đánh giá hoàn thành công việc
	Nhiệm vụ, mảng công việc	Công việc cụ thể	
2.1	Vận hành hệ thống quản lý tài liệu điện tử của cơ quan, tổ chức.	Tham gia vận hành hệ thống quản lý tài liệu điện tử của cơ quan, tổ chức; trực tiếp thực thi nhiệm vụ của văn thư cơ quan theo quy định.	Vận hành hệ thống quản lý tài liệu điện tử theo quy định.
2.2	Lưu giữ hồ sơ, tài liệu.	Thực hiện quản lý lưu giữ hồ sơ, tài liệu theo quy định của công tác văn thư; tổ chức việc thống kê lưu trữ các tài liệu, số liệu theo yêu cầu của nghiệp vụ công tác văn thư.	Quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu theo quy định trong công tác văn thư.
2.3	Thực hiện nghiệp vụ văn thư.	Trực tiếp thực thi nhiệm vụ công tác văn thư cơ quan và các nhiệm vụ khác được cấp trên giao.	Đảm bảo quy trình công tác và theo đúng kế hoạch về tiến độ, chất lượng và hiệu quả công việc.
2.4	Phối hợp thực hiện.	Phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan thực thi hoạt động nghiệp vụ văn thư liên quan đến nhiệm vụ được phân công.	1. Công việc, nhiệm vụ được giao thông suốt, tạo được mối quan hệ công tác phát triển hiệu quả cao. 2. Nội dung phối hợp được hoàn thành đạt chất lượng, theo đúng tiến độ kế hoạch.

2.5	Thực hiện nhiệm vụ chung, hội họp.	Tham dự các cuộc họp liên quan đến lĩnh vực chuyên môn ở trong và ngoài đơn vị theo phân công.	Tham dự đầy đủ, chuẩn bị tài liệu và ý kiến phát biểu theo yêu cầu.
2.6	Xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác năm, quý, tháng, tuần của cá nhân.		Xây dựng, thực hiện kế hoạch theo đúng kế hoạch công tác của đơn vị, cơ quan và nhiệm vụ được giao.
2.7	Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên phân công.		

3. Các mối quan hệ công việc

3.1. Bên trong

Được quản lý trực tiếp và kiểm duyệt kết quả bởi	Quan hệ phối hợp trực tiếp trong đơn vị	Các đơn vị phối hợp chính
Lãnh đạo trực tiếp.	Các viên chức chuyên môn khác trong đơn vị.	Các phòng, ban thuộc Trung tâm.

3.2. Bên ngoài

Cơ quan, tổ chức có quan hệ chính	Bản chất quan hệ
Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có hoạt động liên quan đến nghiệp vụ lưu trữ thuộc phạm vi nhiệm vụ của đơn vị.	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các cuộc họp có liên quan. - Cung cấp các thông tin theo yêu cầu. - Thu thập các thông tin cần thiết cho việc thực hiện công việc chuyên môn. - Lấy thông tin thống kê. - Thực hiện báo cáo theo yêu cầu.

4. Phạm vi quyền hạn

TT	Quyền hạn cụ thể
4.1	Được chủ động về phương pháp thực hiện công việc được giao.
4.2	Tham gia ý kiến về các việc chuyên môn của đơn vị.
4.3	Được cung cấp các thông tin chỉ đạo điều hành của tổ chức trong phạm vi nhiệm vụ được giao theo quy định.
4.4	Được yêu cầu cung cấp thông tin và đánh giá mức độ xác thực của thông tin phục vụ cho nhiệm vụ được giao.
4.5	Được tham gia các cuộc họp trong và ngoài cơ quan theo sự phân công của cấp trên.

5. Các yêu cầu về trình độ, năng lực

5.1. Yêu cầu về trình độ

Nhóm yêu cầu	Yêu cầu cụ thể
Trình độ đào tạo, bồi dưỡng	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành văn thư - lưu trữ, lưu trữ học, lưu trữ học và quản trị văn phòng. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp

	ngành hoặc chuyên ngành văn thư hành chính, văn thư - lưu trữ, lưu trữ
Kinh nghiệm (thành tích công tác)	Theo quy định hiện hành
Phẩm chất cá nhân	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyệt đối trung thành, tin tưởng, nghiêm túc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, quy định của cơ quan. - Tinh thần trách nhiệm cao với công việc, với tập thể, phối hợp công tác tốt. - Trung thực, thẳng thắn, kiên định nhưng biết lắng nghe. - Điềm tĩnh, nguyên tắc, cẩn thận, bảo mật thông tin. - Khả năng đoàn kết nội bộ. - Chịu được áp lực trong công việc. - Tập trung, sáng tạo, tư duy độc lập và logic.
Các yêu cầu khác	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng tham mưu, xây dựng, thực hiện, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết, kế hoạch, giải pháp đối với các vấn đề thực tiễn liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. - Có khả năng cụ thể hoá và tổ chức thực hiện hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực công tác được phân công. - Có khả năng đề xuất những chủ trương, xây dựng quy trình nội bộ và giải pháp giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của đơn vị. - Hiểu và vận dụng được các kiến thức chuyên sâu, nâng cao về lĩnh vực hoạt động và thực thi, kỹ năng xử lý các tình huống trong quá trình hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, tham mưu, đề xuất và thực hiện công việc theo vị trí việc làm. - Hiểu và vận dụng được các kiến thức về phương pháp nghiên cứu, tổ chức, triển khai nghiên cứu, xây dựng các tài liệu, đề tài, đề án thuộc lĩnh vực chuyên môn đảm nhiệm. - Biết vận dụng các kiến thức cơ bản và nâng cao về ngành, lĩnh vực; có kỹ năng thuyết trình, giảng dạy, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ. - Áp dụng thành thạo các kiến thức, kỹ thuật xây dựng, ban hành văn bản vào công việc theo yêu cầu của vị trí việc làm.

5.2. Yêu cầu về năng lực

Nhóm năng lực	Năng lực cụ thể	Cấp độ
Nhóm năng lực chung	- Đạo đức và bản lĩnh.	2-3
	- Tổ chức thực hiện công việc.	2-3
	- Soạn thảo và ban hành văn bản.	2-3

	- Giao tiếp ứng xử.	2-3
	- Quan hệ phối hợp.	2-3
	- Sử dụng ngoại ngữ.	Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm
	- Sử dụng công nghệ thông tin.	
Nhóm năng lực chuyên môn	- Khả năng chủ trì tham mưu xây dựng các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm).	2-3
	- Khả năng hướng dẫn thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm).	2-3
	- Khả năng kiểm tra việc thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm).	2-3
	- Khả năng phối hợp thực hiện các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm).	2-3
	- Khả năng thẩm định, góp ý các văn bản (theo nhiệm vụ của vị trí việc làm).	2-3
Nhóm năng lực quản lý	- Tư duy chiến lược.	1-2
	- Quản lý sự thay đổi.	1-2
	- Ra quyết định.	1-2
	- Quản lý nguồn lực.	1-2
	- Phát triển nhân viên.	1-2

Phụ lục V
TỔNG HỢP DANH MỤC VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ CƠ CẤU CDNN VIÊN CHỨC CỦA TRUNG TÂM TƯ VẤN, DỊCH VỤ QUẢN LÝ TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN CÔNG

TT	Tên vị trí việc làm	Cơ cấu và hạng CDNN viên chức		
		Biên chế viên chức	Tỷ lệ	Ghi chú
I	Lãnh đạo Trung tâm	2		
1.1	<i>Giám đốc</i>	1		
1.2	<i>Phó Giám đốc</i>	1		
II	Lãnh đạo các phòng	4		
1.2	<i>Trưởng phòng</i>	2		
1.3	<i>Phó trưởng phòng</i>	2		
III	Vị trí việc làm viên chức chuyên ngành và nghiệp vụ chuyên môn dùng chung	10	100%	
	<i>Chức danh nghề nghiệp hạng III và tương đương</i>	10	100%	
1	<i>Chuyên viên về hành chính-văn phòng</i>	3	30%	
2	<i>Văn thư viên</i>	1	10%	
3	<i>Kế toán viên</i>	1	10%	
4	<i>Chuyên viên về dịch vụ tài chính</i>	5	50%	
	Tổng cộng	16	100%	

100